

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 19 Tại phòng:****314**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800001	8A2	Dương Lâm An	27/08/2012	
2	800002	8A6	Nguyễn Bảo An	01/07/2012	
3	800003	8A4	Nguyễn Ngọc Vân An	19/12/2012	
4	800004	8A6	Nguyễn Tâm An	14/11/2012	
5	800005	8A2	Nguyễn Trần Bảo An	21/02/2012	
6	800006	8A2	Tạ Đức An	23/02/2012	
7	800007	8A2	Trần Hà An	05/12/2012	
8	800008	8A2	Đỗ Thục Anh	26/09/2012	
9	800009	8A3	Hoàng Nam Anh	04/03/2012	
10	800010	8A6	Khổng Châu Anh	12/11/2012	
11	800011	8A2	Mẫn Vũ Minh Anh	26/05/2012	
12	800012	8A2	Ngô Mai Anh	17/01/2012	
13	800013	8A1	Nguyễn Bá Hải Anh	04/02/2012	
14	800014	8A4	Nguyễn Công Anh	25/07/2012	
15	800015	8A6	Nguyễn Đức Anh	21/09/2012	
16	800016	8A3	Nguyễn Lan Anh	21/08/2012	
17	800017	8A6	Nguyễn Nam Anh	13/05/2012	
18	800018	8A4	Nguyễn Ngọc Thùy Anh	27/01/2012	
19	800019	8A2	Nguyễn Nhật Mai Anh	07/02/2012	
20	800020	8A5	Nguyễn Việt Anh	06/09/2012	
21	800021	8A4	Nguyễn Vũ Ngọc Anh	05/02/2012	
22	800022	8A5	Phạm Quốc Anh	20/09/2012	
23	800023	8A2	Phạm Tuấn Anh	10/10/2012	
24	800024	8A2	Trần Minh Anh	11/12/2012	
25	800025	8A2	Vũ Bảo Anh	06/10/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 20 Tại phòng:****402**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800026	8A5	Vũ Nguyễn Quang Anh	26/05/2012	
2	800027	8A5	Phạm Minh Ánh	17/11/2012	
3	800028	8A2	Hoàng Kim Thiên Ân	25/10/2012	
4	800029	8A2	Lê Huy Bách	16/10/2012	
5	800030	8A3	Lê Ngọc Bách	14/09/2012	
6	800031	8A1	Bùi Gia Bảo	03/02/2012	
7	800032	8A5	Đậu Gia Bảo	24/08/2012	
8	800033	8A4	Nguyễn Khắc Nguyên Bảo	04/07/2012	
9	800034	8A4	Nguyễn Trần Gia Bảo	09/09/2012	
10	800035	8A6	Lê Đức Bình	04/05/2012	
11	800036	8A4	Phan Gia Bình	12/10/2012	
12	800037	8A2	Bùi Lê Diệu Châu	01/04/2012	
13	800038	8A5	Dương Minh Châu	26/05/2012	
14	800039	8A3	Đào Thị Minh Châu	07/08/2012	
15	800040	8A1	Đào Việt Minh Châu	27/06/2012	
16	800041	8A6	Hoàng Nguyễn Minh Châu	13/02/2012	
17	800042	8A4	Hồ Ngọc Minh Châu	23/10/2012	
18	800043	8A1	Lưu Bảo Châu	17/03/2012	
19	800044	8A4	Nguyễn Minh Châu	23/10/2012	
20	800045	8A4	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	28/05/2012	
21	800046	8A2	Nguyễn Ngọc Minh Châu	08/07/2012	
22	800047	8A1	Nguyễn Thị Minh Châu	19/07/2012	
23	800048	8A3	Nông Hoàng Châu	06/03/2012	
24	800049	8A3	Trần Lê Bảo Châu	19/05/2012	
25	800050	8A5	Vũ Đình Việt Châu	18/03/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 21 Tại phòng:****403**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800051	8A1	Cao Ngân Chi	05/02/2012	
2	800052	8A4	Đỗ Lê Hà Chi	07/03/2012	
3	800053	8A6	Lý Nguyệt Chi	04/11/2012	
4	800054	8A1	Nguyễn Khánh Chi	06/07/2012	
5	800055	8A4	Nguyễn Khánh Chi	29/04/2012	
6	800056	8A4	Nguyễn Mai Chi	11/08/2012	
7	800057	8A5	Nguyễn Quỳnh Chi	02/03/2012	
8	800058	8A1	Trần Linh Chi	29/09/2012	
9	800059	8A6	Trần Ngọc Bảo Chi	27/09/2012	
10	800060	8A3	Lại Việt Cường	18/12/2012	
11	800061	8A6	Lê Hùng Cường	01/10/2012	
12	800062	8A1	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	26/11/2012	
13	800063	8A2	Hoàng Minh Dũng	24/08/2012	
14	800064	8A1	Nguyễn Đức Dũng	08/02/2012	
15	800065	8A5	Trang Trí Dũng	11/02/2012	
16	800066	8A5	Vũ Đình Anh Dũng	15/11/2012	
17	800067	8A5	Nguyễn Minh Duy	25/11/2012	
18	800068	8A1	Đỗ Thùy Dương	14/07/2012	
19	800069	8A6	Nguyễn Thanh Dương	08/08/2012	
20	800070	8A5	Vũ Hà Dương	17/09/2012	
21	800071	8A1	Ngô Hải Đăng	24/01/2012	
22	800072	8A5	Võ Hải Đông	05/05/2012	
23	800073	8A1	Chu Trường Giang	24/11/2012	
24	800074	8A5	Cung Hà Giang	29/11/2012	
25	800075	8A4	Hà Châu Giang	29/11/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 22 Tại phòng:****404**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800076	8A4	Nguyễn Đức Nhật Giang	28/10/2012	
2	800077	8A1	Nguyễn Linh Giang	13/02/2012	
3	800078	8A6	Nguyễn Phạm Hương Giang	18/05/2012	
4	800079	8A4	Phạm Minh Giang	02/12/2012	
5	800080	8A3	Trần Hà Giang	17/02/2012	
6	800081	8A5	Đỗ Lê Hà	17/01/2012	
7	800082	8A5	Đỗ Lê Hà	20/06/2012	
8	800083	8A1	Lương Mạnh Hà	28/05/2012	
9	800084	8A3	Nguyễn Ngân Hà	19/02/2012	
10	800085	8A1	Nguyễn Ngọc Hà	18/12/2012	
11	800086	8A5	Vũ Việt Thái Hà	23/06/2012	
12	800087	8A3	Bùi Trung Hải	05/11/2012	
13	800088	8A2	Nguyễn Minh Hải	18/01/2012	
14	800089	8A5	Nguyễn Vũ Hải	16/04/2012	
15	800090	8A4	Trần Đức Hải	17/04/2012	
16	800091	8A3	Trần Trung Hải	31/03/2012	
17	800092	8A1	Nguyễn Minh Hạnh	17/05/2012	
18	800093	8A6	Lê Nguyễn Gia Hân	09/06/2012	
19	800094	8A1	Hoàng Thu Hiền	09/10/2012	
20	800095	8A5	Đặng Gia Hiền	07/10/2012	
21	800096	8A6	Nguyễn Trí Hiếu	12/07/2012	
22	800097	8A3	Ngô Trúc Quỳnh Hoa	19/08/2012	
23	800098	8A3	Trần Hoàng Quỳnh Hoa	18/01/2012	
24	800099	8A4	Chu Minh Hoàng	04/07/2012	
25	800100	8A3	Lê Sỹ Minh Hoàng	01/09/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 23 Tại phòng:****405**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800101	8A3	Nguyễn Khánh Hoàng	26/05/2012	
2	800102	8A5	Nguyễn Phú Bá Hoàng	12/12/2012	
3	800103	8A3	Nguyễn Thế Hoàng	01/03/2012	
4	800104	8A2	Trần Nguyên Hoàng	25/04/2012	
5	800105	8A3	Trần Gia Hùng	04/10/2012	
6	800106	8A3	Đinh Anh Huy	15/02/2012	
7	800107	8A3	Lê Nhật Huy	11/02/2012	
8	800108	8A3	Tống Nhật Huy	18/02/2012	
9	800109	8A3	Nguyễn Quang Hưng	25/02/2012	
10	800110	8A4	Nguyễn Quang Hưng	19/04/2012	
11	800111	8A5	Nguyễn Minh Hương	20/12/2012	
12	800112	8A1	Vũ Mai Hương	23/02/2012	
13	800113	8A3	Dương Toàn Minh Khang	20/02/2012	
14	800114	8A1	Đoàn Minh Khang	26/03/2012	
15	800115	8A5	Đỗ Duy Khang	13/10/2012	
16	800116	8A6	Nguyễn Minh Khang	30/07/2012	
17	800117	8A5	Phan Lê Hà Khanh	03/11/2012	
18	800118	8A5	Thái Đậu Bảo Khanh	14/08/2012	
19	800119	8A5	Vũ Cát Tường Khanh	24/04/2012	
20	800120	8A3	Lê Hà Huy Khánh	19/11/2012	
21	800121	8A5	Nguyễn Ngọc Nam Khánh	31/07/2012	
22	800122	8A3	Nguyễn Trung Khánh	17/04/2012	
23	800123	8A5	Vũ Gia Khánh	17/07/2012	
24	800124	8A6	Trương Anh Khoa	18/10/2012	
25	800125	8A4	Nguyễn Xuân Đăng Khôi	18/06/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 24 Tại phòng:****407**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800126	8A5	Phạm Minh Khuê	13/10/2012	
2	800127	8A2	Lê Trung Kiên	11/02/2012	
3	800128	8A1	Nguyễn Gia Kiên	15/01/2012	
4	800129	8A2	Nguyễn Hoàng Kiên	17/10/2012	
5	800130	8A2	Nguyễn Trung Kiên	04/12/2012	
6	800131	8A3	Bùi Quốc Kỳ	02/01/2012	
7	800132	8A2	Nguyễn Trúc Lam	23/09/2012	
8	800133	8A4	Trần Hà Lam	21/10/2012	
9	800134	8A2	Đào Hạ Lan	12/09/2012	
10	800135	8A3	Dương Tuệ Lâm	11/07/2012	
11	800136	8A1	Nguyễn Bảo Lâm	19/02/2012	
12	800137	8A6	Nguyễn Hữu Tùng Lâm	14/05/2012	
13	800138	8A4	Nguyễn Ngọc Lâm	02/10/2012	
14	800139	8A1	Nguyễn Tài Bảo Lâm	13/01/2012	
15	800140	8A1	Nguyễn Thùy Lâm	16/04/2012	
16	800141	8A6	Nguyễn Tùng Lâm	15/07/2012	
17	800142	8A5	Trần Phú Lâm	24/06/2012	
18	800143	8A3	Đặng Phương Linh	28/10/2012	
19	800144	8A1	Đinh Phương Linh	16/02/2012	
20	800145	8A3	Hồ Khánh Linh	02/01/2012	
21	800146	8A3	Hồ Mỹ Linh	02/01/2012	
22	800147	8A2	Lê Hồng Bảo Linh	27/02/2012	
23	800148	8A1	Nguyễn Hoàng Tuệ Linh	13/05/2012	
24	800149	8A6	Nguyễn Khánh Linh	08/09/2012	
25	800150	8A2	Nguyễn Ngọc Gia Linh	05/01/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 25 Tại phòng:****410**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800151	8A5	Nguyễn Tuệ Linh	05/12/2012	
2	800152	8A6	Phạm Khánh Linh	23/05/2012	
3	800153	8A6	Phạm Lê Hà Linh	15/07/2012	
4	800154	8A6	Trần Hà Linh	06/05/2012	
5	800155	8A5	Trần Nguyễn Thảo Linh	13/09/2012	
6	800156	8A6	Bùi Nhật Long	29/11/2012	
7	800157	8A6	Nguyễn Hải Long	31/08/2012	
8	800158	8A6	Nguyễn Minh Long	28/10/2012	
9	800159	8A4	Trần Nhật Long	08/09/2012	
10	800160	8A3	Lê Nguyễn Uyên Ly	19/09/2012	
11	800161	8A6	Cao Trần Ngọc Mai	04/04/2012	
12	800162	8A5	Bùi Hoàng Minh	24/02/2012	
13	800163	8A2	Bùi Sỹ Tuấn Minh	03/12/2012	
14	800164	8A2	Đào Quang Minh	12/05/2012	
15	800165	8A1	Đặng Quang Minh	10/09/2012	
16	800166	8A5	Đỗ Hải Minh	07/09/2012	
17	800167	8A2	Hoàng Nguyễn Nhật Minh	12/01/2012	
18	800168	8A3	Hoàng Nhật Minh	01/10/2012	
19	800169	8A1	Hoàng Vũ Minh	21/02/2012	
20	800170	8A6	Hồ Hoàng Minh	06/07/2012	
21	800171	8A1	Huỳnh Nhật Minh	17/11/2012	
22	800172	8A2	Lê Đăng Minh	04/07/2012	
23	800173	8A4	Lê Quang Minh	13/06/2012	
24	800174	8A5	Lê Vũ Minh	16/01/2012	
25	800175	8A5	Lều Tuấn Minh	14/09/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 26 Tại phòng:****411**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800176	8A2	Nguyễn Chí Minh	19/03/2012	
2	800177	8A2	Nguyễn Duy Minh	04/11/2012	
3	800178	8A5	Nguyễn Đức Minh	28/07/2012	
4	800179	8A1	Nguyễn Hải Minh	03/09/2012	
5	800180	8A3	Nguyễn Hải Minh	11/04/2012	
6	800181	8A5	Nguyễn Hoàng Dũng Minh	04/12/2012	
7	800182	8A1	Nguyễn Hoàng Tuấn Minh	03/10/2012	
8	800183	8A1	Nguyễn Nhật Minh	05/02/2012	
9	800184	8A1	Nguyễn Nhật Minh	15/10/2012	
10	800185	8A3	Nguyễn Nhật Minh	10/08/2012	
11	800186	8A4	Nguyễn Phương Minh	21/08/2012	
12	800187	8A3	Phạm Bình Minh	05/10/2012	
13	800188	8A6	Phạm Hoàng Minh	23/09/2012	
14	800189	8A6	Phạm Nhật Minh	07/10/2012	
15	800190	8A2	Phạm Nhật Hải Minh	14/10/2012	
16	800191	8A4	Phạm Quang Minh	11/06/2012	
17	800192	8A1	Phạm Quốc Minh	08/12/2012	
18	800193	8A1	Tạ Trần Bình Minh	02/11/2012	
19	800194	8A5	Trần Gia Minh	01/12/2012	
20	800195	8A1	Trần Hải Minh	13/12/2012	
21	800196	8A2	Trần Nhật Minh	23/05/2012	
22	800197	8A2	Trần Nhật Minh	31/10/2012	
23	800198	8A5	Trần Phạm Nguyệt Minh	11/06/2012	
24	800199	8A4	Võ Tuấn Minh	16/08/2012	
25	800200	8A2	Vũ Gia Minh	11/11/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 27 Tại phòng:****412**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800201	8A4	Vũ Hoàng Nhật Minh	11/07/2012	
2	800202	8A3	Vũ Ngọc Minh	05/04/2012	
3	800203	8A3	Đinh Thị Trà My	06/05/2012	
4	800204	8A2	Nguyễn Hà My	24/09/2012	
5	800205	8A5	Phan Khánh My	02/11/2012	
6	800206	8A3	Bùi Ngọc Nam	02/08/2012	
7	800207	8A6	Đào Đức Nam	09/09/2012	
8	800208	8A5	Nguyễn Bảo Nam	16/03/2012	
9	800209	8A3	Nguyễn Hải Nam	05/10/2012	
10	800210	8A3	Nguyễn Hoàng Nam	10/02/2012	
11	800211	8A1	Nguyễn Thành Nam	02/09/2012	
12	800212	8A2	Đỗ Kim Ngân	26/07/2012	
13	800213	8A6	Hoàng Ngọc Khánh Ngân	23/12/2012	
14	800214	8A1	Nguyễn Mai Ngọc	11/10/2012	
15	800215	8A6	Đoàn Vũ Phúc Nguyên	30/10/2012	
16	800216	8A4	Hà Hạnh Nguyên	08/03/2012	
17	800217	8A4	Lê Khôi Nguyên	23/05/2012	
18	800218	8A4	Nguyễn Thảo Nguyên	24/03/2012	
19	800219	8A2	Tống Khôi Nguyên	11/09/2012	
20	800220	8A3	Vũ Trần Nguyên	01/10/2012	
21	800221	8A1	Nguyễn Minh Nguyệt	04/09/2012	
22	800222	8A5	Nguyễn Minh Nguyệt	21/05/2012	
23	800223	8A6	Nguyễn Hữu Minh Nhật	27/01/2012	
24	800224	8A3	Trần Hữu Đăng Nhật	01/06/2012	
25	800225	8A1	Trần Minh Nhật	31/10/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 28 Tại phòng:****503**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800226	8A4	Nguyễn Ngọc Đan Nhi	04/01/2012	
2	800227	8A5	Nguyễn Tâm Nhi	03/07/2012	
3	800228	8A6	Nguyễn Thảo Nhi	19/09/2012	
4	800229	8A6	Vũ Phạm Minh Như	02/01/2012	
5	800230	8A6	Hoàng Công Phong	18/10/2012	
6	800231	8A4	Lê Hải Phong	10/11/2012	
7	800232	8A3	Nguyễn Hải Phong	14/09/2012	
8	800233	8A5	Nguyễn Khánh Phong	24/10/2012	
9	800234	8A2	Nguyễn Nam Phong	08/05/2012	
10	800235	8A3	Nguyễn Nam Phong	13/10/2012	
11	800236	8A4	Nguyễn Nam Phong	17/03/2012	
12	800237	8A1	Phạm Hải Phong	11/05/2012	
13	800238	8A5	Lê Minh Phúc	21/12/2012	
14	800239	8A4	Lê Thu Phương	31/08/2012	
15	800240	8A1	Lương Nguyễn Anh Phương	06/02/2012	
16	800241	8A3	Nguyễn Hà Phương	24/01/2012	
17	800242	8A4	Trần Quỳnh Phương	13/11/2012	
18	800243	8A1	Ngô Đức Quang	11/02/2012	
19	800244	8A4	Trần Ngọc Quang	03/10/2012	
20	800245	8A5	Vi Tuấn Nhật Quang	03/02/2012	
21	800246	8A2	Phan Nhật Quân	06/11/2012	
22	800247	8A1	Vũ Minh Quân	16/02/2012	
23	800248	8A6	Đoàn Như Quỳnh	28/12/2012	
24	800249	8A2	Nguyễn Như Quỳnh	20/09/2012	
25	800250	8A2	Lê Minh Sang	12/04/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 29 Tại phòng:****504**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800251	8A4	Nguyễn Diệu Tâm	23/01/2012	
2	800252	8A4	Nguyễn Tâm Thanh	08/12/2012	
3	800253	8A6	Đỗ Yên Thảo	13/11/2012	
4	800254	8A4	Nguyễn Phương Thảo	13/01/2012	
5	800255	8A3	Nguyễn Thị Thu Thảo	20/09/2012	
6	800256	8A4	Hồ Bảo Thăng	11/10/2012	
7	800257	8A2	Nguyễn Đức Thắng	09/08/2012	
8	800258	8A6	Phạm Xuân Thủy	29/11/2012	
9	800259	8A2	Đàm Khánh Thu	11/03/2012	
10	800260	8A6	Hoàng Anh Thu	11/04/2012	
11	800261	8A1	Nguyễn Đức Khánh Toàn	23/06/2012	
12	800262	8A5	Nguyễn Ngọc Toàn	16/12/2012	
13	800263	8A4	Mai Đăng Hiền Trang	17/10/2012	
14	800264	8A4	Nguyễn Hà Trang	25/01/2012	
15	800265	8A1	Nguyễn Lê Lam Trang	23/10/2012	
16	800266	8A6	Phạm Nguyễn Hà Trang	08/02/2012	
17	800267	8A2	Quát Phạm Bảo Trang	20/04/2012	
18	800268	8A3	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	08/08/2012	
19	800269	8A1	Nguyễn Minh Trí	09/12/2012	
20	800270	8A4	Vũ Đức Trí	19/10/2012	
21	800271	8A6	Vũ Đức Minh Trí	02/10/2012	
22	800272	8A2	Nguyễn Minh Trí	21/09/2012	
23	800273	8A6	Nguyễn Quý Trọng	24/09/2012	
24	800274	8A5	Phạm Thanh Trúc	30/10/2012	
25	800275	8A6	Đặng Minh Tú	19/01/2012	
26					
27					
28					
29					
30					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - KHỐI 8  
MÔN TOÁN + NGỮ VĂN + TIẾNG ANH****Phòng số: 30 Tại phòng:****505**

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800276	8A3	Hà Đức Tuệ	02/05/2012	
2	800277	8A3	Hoàng Anh Tùng	22/07/2012	
3	800278	8A2	Hoàng Minh Tùng	11/09/2012	
4	800279	8A6	Nguyễn Quang Tùng	05/10/2012	
5	800280	8A5	Phạm Hoàng Tùng	25/08/2012	
6	800281	8A4	Phạm Thái Tùng	21/05/2012	
7	800282	8A6	Nguyễn Thị Thục Uyên	05/02/2012	
8	800283	8A1	Nguyễn Hải Vân	04/06/2012	
9	800284	8A3	Nguyễn Khánh Vân	10/07/2012	
10	800285	8A6	Phùng Khánh Vân	05/11/2012	
11	800286	8A2	Nguyễn Quang Vinh	05/06/2012	
12	800287	8A1	Đặng Minh Vũ	20/04/2012	
13	800288	8A6	Phạm Quang Long Vũ	20/05/2012	
14	800289	8A4	Đào Lê Hà Vy	16/03/2012	
15	800290	8A4	Đặng Trần Thảo Vy	12/02/2012	
16	800291	8A4	Hoàng Bảo Yến	26/02/2012	
17					
18					
19					
20					
21					
22					
23					
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					